

IV.

*Những con chim xưa mang theo nỗi nhớ
Một cụm mây buồn để lại niềm quên
Ta đứng thẫn thờ không đi chẳng ở
Vì chiêm bao đâu có tuổi hay tên
(thơ Trần Nghi Hoàng)*

Nha Trang, thứ Sáu 23/8/1974

Buổi chiều trời mưa, cùng Túy Tâm, đưa em gái họ ở gần nhà, ngồi nhắc chuyện Dalat với chuỗi thời gian tôi sống rất thật cái bản chất nông nản của mình trên ấy.

Những sáng đi dạy ở Trung tâm Giáo dục Hùng Vương (Grand Lycée cũ), ngang qua bến xe đò Sài Gòn, lòng bỗng “*nổi cơn gió bụi*”, viết vội ít chữ xin phép rồi chặn một đứa học trò nào đó, bảo đem giùm đến phòng giám học; xong nhảy tốt lên xe đò về thành phố; suốt buổi chiều la cà các quán sách vỉa hè Lê Lợi, sớm hôm sau đạp xe đò trở lại Dalat.

Những tối thật lạnh nơi quán Tao Đàn, có Thanh, cô bạn chủ quán, có Phước đang si mê, có Phượng Thúy, có rất nhiều người khách *café*, tiếng *violon* của tôi buồn bã cất lên.

Những trưa nắng ấm, sau buổi dạy, đất Vân San lên đồi Cù nằm đọc sách và nghe thông hát.

Những chiều lưu lại căn biệt thự bỏ hoang bên bờ hồ Than Thở của bà chị cả, cùng Mỹ Vân và con trai lang thang đồi thông, bụng đói, chân run, nhưng đây tràn trong hồn là niềm hạnh phúc to lớn, thứ hạnh phúc chỉ những con người say mê cô đơn mới nhận thức được chi li giá trị của nó mà thôi.

Kỷ niệm nhiều đến ngợp!

Tôi đã sống “*như một thằng điên*” nhưng tôi “*không đánh mất thời gian*” như Apollinaire đã mất¹. Quãng đời quá khứ nông nản ấy, tôi hưởng thụ tận cùng những tháng ngày quý báu, thậm cảm tỉ mỉ cái tự do đang nắm được trong tay như một gia tài vĩ đại. Tôi trợn lăn khổ đau và hạnh phúc thành một khối để đắp lên da thịt; giang tay ôm trọn hiện tại, không ù lì mệt mỏi, chẳng vội vã điên cuồng. Dưới mắt người mẹ lúc nào cũng chỉ thèm muốn đem cho tôi một đời sống vật chất ấm êm trong vòng tay che chở của bà thì cái chuyện “*có lần tôi nằm sốt mê man để chỉ ao ước một ly coca lạnh mà không biết nhờ ai đi mua giúp*” là điều không thể nào hiểu nổi. Với bạn bè, việc “*có nhiều người đàn ông yêu thương đeo đuổi mà tôi vẫn cô đơn*” là trạng thái kỳ quặc của một kẻ điên!

¹ “*J'ai vécu comme un fou et j'ai perdu mon temps!*”

(thơ Apollinaire, thi sĩ Pháp gốc Ý --cha Ý, mẹ Ba Lan-- sinh ở Rome 1880, chết ở Paris 1918.)

Một câu Tâm nói:

“Vào bất cứ ngôi nhà nào, điều đầu tiên Tâm lượng giá là nếu di chuyển thì phải rườm rà bao nhiêu? Luôn luôn câu trả lời không thoát được ý niệm rằng *‘lời thôi lắm!’*. Đặc biệt căn phòng chị, từ Sài Gòn lên tới Dalat và bây giờ Nha Trang, trước lối trang hoàng chỉ quy tụ vào một góc gọn ghẽ, rất thẩm mỹ, nhưng là cái thẩm mỹ của một kẻ giang hồ đơn giản, Tâm tìm thấy ngay cảm giác thoải mái của một kẻ sẵn sàng để ra đi.”

[Tôi lạ lùng nhớ lại lời hôm nào anh kể: *“Nghịem qua lá số tử vi của em, anh Hà kết luận: ‘Thu Vân là con người sẵn sàng để ra đi. Sự ra đi không nhất thiết nằm trên đôi chân di chuyển, mà còn là trên mọi vấn đề tình cảm hay công việc. Đúng hơn, một sự sẵn sàng để rũ bỏ tất cả!’*”]

Điều thứ hai Tâm tin rằng tôi có thể *thất vọng* chứ không bao giờ *tự tử*:

“Chị mang bản chất của những người đi tiên phong, tìm kiếm, ngự trị và chiếm đoạt, không phải yếu mềm, dễ bị khuất phục. Thành ra dù có ngã đau đến đâu, chị cũng sẽ vùng dậy, y hệt sự hoang dại cuồng nộ của con thú rừng khi bị thương.”

Đêm nay, từ những cô ca sĩ, tôi buộc lòng phải nhìn vào cái thực trạng sẽ xảy ra. Họ bắt đầu nói về người vợ anh với ít nhiều đe dọa. Khi nghe Tường Uyên hỏi:

“Mối tình *Docteur Zhivago* của chị đi đến đâu rồi?”,
tôi nghiêm trang đáp:

“Lara trong tiểu thuyết có thể bỏ Zhivago mà đi, nhưng Lara ngoài cuộc đời không bao giờ muốn bỏ Zhivago trong cơn tai biến để một mình tìm đường thoát.”

Tôi nói thêm:

“Càng đau khổ, tôi lại càng muốn dân thân mạnh mẽ. Khi nào sự dân thân đã hoàn toàn kiệt quệ thì ngày ấy tôi sẽ bỏ thành phố mà đi.”

□

Nha Trang, thứ Hai 26/8/1974

Với tôi, hạnh phúc là những gì bất ngờ, mong manh và biến thể nhất. Buổi sáng nay, hạnh phúc đã đến trong lúc tôi chẳng hề ước mơ sẽ được. Thức giấc sớm đi bộ ra biển trầm mình dưới làn nước ấm, tôi không nghĩ rằng anh đang đợi ở nhà. Nên, sự đối diện đúng là nổi rung cảm cao nhất cho tôi.

Tôi ngược nhìn anh, hỏi nhỏ:

“Có phải đây đang là một sự thật?”

Anh gật đầu:

“Anh đi ngang nhà khi trời vừa sáng, thấy cái giấy gắn nơi cửa, đoán rằng em đang ở ngoài biển, nên ghé qua một người bạn ngồi tán gẫu ít phút. Anh cũng định, nếu quay lại vẫn không gặp em, anh sẽ tìm cách lọt vào nhà, ngồi viết vào nhật ký em.”

Tôi phân vân vì cái hẹn đi *ciné* cùng Tâm sáng nay thì nghe anh nói:

“Em cứ vui với Tâm nhé, anh sẽ ở đây cho mãi đến lúc em đi đàn tối nay.”

Úp mặt vào ngực anh, tôi nói khẽ:

“Em cảm ơn anh vì những gì em đang nhận được.”

*

* *

Những lời anh viết vào nhật ký tôi:

VIẾT RIÊNG CHO THU VÂN

Cách đây 17 năm, có một lúc nhiều anh em đã muốn ghép anh với Mỹ Hòa, một nữ nhạc sĩ vĩ cầm trong các vũ trường Sài Gòn, để tạo thành một cặp đẹp đôi: chồng piano vợ violon. Nhiều lý do nên sự việc đã không thành, nhưng cái ấn tượng về một người nữ duy nhất sống trong giới vũ trường với cây violon éo lá đến dễ thương, hằng đêm xuất hiện dưới ánh đèn sân khấu, vẫn còn ám ảnh anh.

*Và bây giờ, anh biết viết gì về một người con gái đã đi vào đời anh, cuộc đời tàn tạ còn sót lại trong anh, bằng những bước tình yêu kỳ diệu? Người con gái thân hình mỏng manh nhưng sở hữu một tâm hồn đam mê mãnh liệt và **cũng thật khác biệt sâu xa với cái đám đông hằng đêm muốn chen lấn xô đẩy nàng?***

*Một buổi chiều buồn, hơi ngất ngư vì men say, tới dancing làm việc, anh thấy cô thư ký đưa ra một lá thư nhỏ với cái nhìn nghi kỵ. Đọc tên người gửi, Thu Vân, cái tên thật lạ nhưng thoạt nghe sao gần gũi. Ngắm bao thư không dán, thấy hơi nhàu như thể bỏ túi đã lâu và rứt rứt nhiều lần trước khi gửi. Tuy nhiên **nét chữ và lời thư sao cương quyết kỳ lạ** để anh vẫn tìm thấy được nhiều nét lãng mạn trải dài trên ấy.*

Cô thư ký ngất quãng sự suy nghĩ của anh bằng nụ cười trên gheo: “Chắc ông Ngọc có thư của nữ thính giả ái mộ?” Anh bắt ngay cái đà ấy: “Đúng thế, lại là thư tỏ tình. Sau khi đọc và suy ngẫm xong, tôi sẽ cho cô xem.”

Suốt buổi tối đánh đàn với nhiều băng khuâng kỳ lạ. Hình ảnh người nữ nhạc sĩ vĩ cầm tại các vũ trường của 17 năm trước trở về ám ảnh anh. Trong giấc ngủ chập chờn của đêm hè oi ả ấy, anh đã nhiều lần chủ quan điên rồ rằng có lẽ định mệnh đang chạy lui và chờ đợi anh sau 17 năm tàn phá?

Rồi với những thúc đẩy không thể cưỡng, anh tìm cách thu xếp như ý muốn của nàng, giới thiệu nàng qua ban nhạc anh Hoàng Cầm ở dancing Nautique. **Không bất cứ điều gì có thể kèm hãm anh trong hành động ấy.**

Đêm khai trương ban nhạc Nautique, nàng đến thật sớm, nhưng **để đợi nàng, anh lại là người đến sớm hơn.** Bước chân vào vũ trường trong vùng tranh tối tranh sáng của một buổi chiều muộn trễ, tay ôm violon, đầu hơi cúi, mái tóc dài bay theo gió biển, trông nàng có dáng ngỡ ngàng xa vắng. Khi đi ngang qua chỗ anh đang ngồi, bóng nàng che phủ một vùng ánh sáng rộng lớn. Trong một giây đồng hồ, anh thấy rõ cái đáp số của bài toán định mệnh mà nhiều năm rồi vẫn khiến anh băn khoăn tìm kiếm. Chỉ một giây, anh nhận thức chính xác điều rằng: **“Từ đây, người con gái này sẽ là một ám ảnh trùm kín mãi mãi cuộc đời anh.”**

Anh bước theo nàng vào hậu trường, nói với nàng những điều thật mơ hồ để nghe nàng trả lời những câu xa vắng. Vậy mà anh vẫn cảm như gần gũi kỳ diệu, cơ hồ quen biết nàng đã từ lâu lắm. Có lẽ phải nói thế này: **“Khi trò chuyện cùng nàng, anh thấy như đang soi gương tự trò chuyện với chính anh.”**

Qua cách ăn mặc có vẻ rất “gitane”, anh tìm thấy nơi người con gái dáng cách chịu đựng pha lẫn tự kiêu và bất cần với những gì chung quanh đang hiện hữu. Có phải đó cũng là những điều đang ở nơi anh?

Anh ngồi cạnh nàng, nghe thoai mái rung động xâm nhập dần dần rồi tràn ra khắp cơ thể.

Khi nàng thử đàn, anh xin được nói lên ở đây, ở tất cả mọi nơi, với tất cả mọi người, nói cho đến tận cùng đời sống: **“Anh bàng hoàng trong sự xúc động, kèm theo cảm giác lo sợ về một nỗi bi thảm sẽ xảy đến cho nàng.”**

Giọng đàn của nàng như than như khóc. Giây vide và những notes harmoniques nơi ngón út yếu ớt thật vô cùng đặc biệt, vừa thiết tha rung động lại cũng sắt se tê tái; thâm trầm bí mật nhưng lo sợ hoang mang. Anh lắng nghe mà ngơ ngẩn. Những âm thanh xoáy tận đáy lòng anh những vết cào đau đớn. Rõ ràng là giọng đàn của một Thúy Kiều, cuộc đời chẳng lúc nào lặng yên theo sóng gió.

Trong một giây, trái tim anh như ngừng đập, tâm tư giao cảm trọn vẹn với tiếng đàn ma quái, cả con người đắm chìm trong xúc động, và nỗi xúc động này chỉ được bùng vỡ, giải thoát, khi anh nhận ra trong sâu thẳm tâm tư mình cái âm vang vô cùng quen thuộc **“Anh yêu nàng!”** mà từ lâu lắm rồi anh đã nghe.

Thế là đêm đầu tiên anh đi làm muộn để rồi gặp ngay anh quản lý nhân nhó, anh còn búa thêm: "Tối nay tôi sẽ về sớm". Anh ta hỏi lý do, anh đáp rằng "đang viết một bản nhạc, mới chỉ xong phần đầu, cần phải về để viết đoạn giữa."

*

* *

Anh xin nói với em một điều thật nhất: Trong quãng đời đã đi qua, anh luôn luôn là kẻ chinh phục và chưa bao giờ nếm mùi thất bại. Còn với em, rõ ràng, anh đang sống trong mơ.

Hình như sau những tháng năm dài cay đắng, định mệnh đã an ủi, bù đắp cho anh bằng cách xô đẩy em đến với anh từ một nơi nào thần tiên lắm? Và hình như mỗi người sinh ra đời đều đã được Thượng Đế dành sẵn cho một người nào đó?

Có phải anh được sinh ra cho em và em cũng được sinh ra cho anh, cho anh mà thôi?

Con đường chúng mình đang nắm tay nhau lần bước chắc chắn còn nhiều khó khăn thử thách. Điều này, chúng mình đã chấp nhận như một thực trạng. Giờ chỉ còn cách tránh né cho bớt đi phần nào bi thảm. Anh mong em cùng với anh không bao giờ ngã lòng cá. Anh xin đem cả đời sống nghèo nàn còn sót hiến dâng cho em để đền đáp phần nào lòng độ lượng, tế nhị của em.

Xót xa biết thế nào cho hết khi em không đòi hỏi ở anh bất cứ điều gì, dù là những điều tối thiểu của một người tình. Em chỉ xin anh những mẩu thuốc lá thừa anh dúi vùi vào cái gạt tàn nhỏ bé. Có phải đấy cũng là một thực trạng không thể nào chối chạy? Cái thực trạng rằng anh chỉ còn một tâm hồn trao tặng em, trọn vẹn, với những mẩu thuốc lá thừa vương vãi khắp nơi?

Anh tạ ơn em biết là đường nào!

Những lúc có em trong vòng tay, anh ao ước chúng mình cùng tan biến để không còn vương bận bất cứ điều gì ở cuộc đời này nữa. Nếu có những bà tiên với những chiếc đũa thần giúp cho giới người khốn khổ ở trần gian ba điều ước như trong truyện cổ tích, thì anh chỉ xin một điều thôi: "Cho anh và Thu Vân tan biến cùng nhau, hòa hợp thành một và thoát ra ngoài cuộc sống con người."

Có những buổi chiều đứng trong khung kính cửa sổ căn nhà đường Quang Trung, nhìn em lững lờ ra mở cổng, anh nghe xót xa kỳ lạ. Ánh nắng che khuất làm thành một vùng bóng tối u uẩn nơi em. Anh muốn hét to: "Đừng mở cổng nữa em, anh chỉ muốn ở lại đây, có em trong vòng tay, chờ đợi bà tiên của chúng mình đem chiếc đũa thần đến niệm chú cho cả hai tan vào hư không để được có nhau mãi mãi."

Ở đây, trong căn nhà này, vẫn còn tràn ngập chuỗi âm thanh nghẹn ngào và sự đam mê man dại. Ở đây, anh có cả một đời

sống từ trước chưa hề có và về sau cũng không bao giờ còn có thể tìm ra.

Ranh giới của thiên đàng và địa ngục thật gần gũi, anh bước ra khỏi nhà em, chân đi dưới bầu trời nắng cháy, lòng ngao ngán thấy đường dài mỗi mét. Gọi một chiếc cyclo, anh không biết nơi nào cần đến, bảo người phu xe cứ chạy đi đâu thì chạy. Có lúc chiếc xe trở lại ngang nhà em, có lúc qua tận Tháp Bà... Anh muốn đi mãi để suy tư về thiên đàng và địa ngục. Nhưng ở cuối con đường vẫn còn bốn phận và lương tâm con người.

Buổi chiều hết nắng, lúc ánh sáng và bóng tối bắt đầu quỵện lấy nhau, anh mới thấy cần phải trở về cái nơi có những bốn phận đang chờ đợi. Khi đó, anh nghe tâm hồn hững hờ u tối, giống như màn đêm đang xua đuổi chút ánh nắng tàn tạ cuối cùng của một buổi chiều.

Có nhiều đêm ngồi băng khuâng nghe em đàn, ánh sáng đèn chiếu rực rỡ tóc em, hai tay em chờn vờn trên cây violon, hai chân ẻo lả đỡ lấy thân hình yếu đuối, anh thấy em giống y hệt một con mèo nhỏ đang bước những bước cô đơn uể oải. Cái vẻ uể oải nhỏ bé nơi em đã tạo nên trong anh một nỗi xót xa kỳ lạ. Anh chỉ thêm muốn bế bổng em, ru em vào giấc ngủ toàn mộng đẹp để giúp em quên hết những cay đắng đã qua trong cuộc đời.

Trong một cuốn tiểu thuyết anh đọc đã lâu, có hai kẻ yêu nhau nhưng vì những hiểu lầm phải chia ly đau đớn. Thời gian trôi, khi chàng thanh niên suy tư và ân hận, bèn viết những giòng chữ nhắc lại kỷ niệm xưa, gửi đến nàng con gái. Ngay khi ấy chàng nhận tin nàng đã chết. Phần kết câu chuyện là một hình ảnh đẹp. Chàng thanh niên đọc lá thư bên nấm mộ người yêu xưa với nước mắt và những làn khói thuốc vây quanh.

Riêng chúng mình thì sao?

Anh muốn đặt giả thuyết cho phần cuối.

Anh xin em một điều là đừng bao giờ nhắc lại câu chuyện cho rằng anh đã được tất cả. **Chúng mình đang ở trong một canh bài mà khi khởi đầu, đã thấy thua tất cả.** Chỉ mỗi thực chất của sự thua là mình có thể chọn lựa, đừng nên để cho quá bi thảm. Nếu thua, cả anh và em sẽ cùng thua trong vui vẻ nhẹ nhàng.

Anh muốn nói với em một điều thật nhất: “Từ đây, mãi mãi về sau cho đến tận cùng đời sống, hơi thở, da thịt, ý tưởng anh là của em trọn vẹn.”

Nếu một ngày vì lý do nào đó, em đi ra khỏi đời anh, anh xin được đóng hai cái ngoặc và một cái croix vào giữa tên anh, bởi vì **khi người ta đã có một tình yêu tuyệt mỹ trong tay mà để mất đi thì không còn gì đáng sống nữa. Hoặc nếu có**

sống, kẻ ấy cũng chẳng khác nào một phế nhân dư thừa giữa đám đông.

Trước khi gặp em, anh ngỡ mình không còn chỗ đứng dưới ánh mặt trời này. Có em rồi, anh ham sống kỳ lạ, thèm được sống có em và anh cũng muốn em sống mãi có anh, hoặc là chúng mình cùng nhau tan biến.

Anh Hà có bốn phen xem lại tất cả bệnh trạng và chữa lành cho em. Anh đã đem sinh mạng mình nói với anh ấy: “Sự sống và sức khoẻ Thu Vân đối với tôi vô cùng quan trọng.”

Anh ấy hỏi: “Thu Vân có gì đặc biệt khác người mà cậu quan tâm đến vậy?”

Anh chỉ trả lời một câu thôi, nhưng bao hàm rất nhiều ý nghĩa: “Tôi yêu Thu Vân!”

(Nha Trang ngày 26/8/1974)

[]

Suốt một ngày, tôi sống được trong cách thế nồng nàn của một người con gái trẻ yêu và biết mình được yêu ở mức độ cao nhất. Bao năm dong ruổi, quen với cô đơn, chai lì theo mọi cảm xúc, ngày giờ này, trước sự dịu dàng vô kể của anh, tôi đắm ngỡ ngàng thật sự. Ví như đứa bé nhà nghèo quý yêu con búp bê rách nát duy nhất mà nó có, tôi cũng yêu mến mọi thứ nơi anh, từ bộ áo quần xóc xếch, tâm tư nghệ sĩ, đến cả nỗi buồn sâu kín ẩn hiện đâu đó trong ánh mắt, nụ cười.

Có một điều rất thật, tôi tin rằng anh đang đau khổ và thấy mình kiệt lực trong sự cô đơn vùng vẫy để phải lặn chìm dần cho đến khi biến mất hẳn dưới cái hồ sâu chịu đựng.

Buổi chiều trong căn nhà tĩnh lặng, tôi nghe anh nói về *một nỗi oán thân, một sự bất đầu*:

“Đã bao năm anh cố gắng để rồi thấy sự cố gắng của mình chỉ là vô ích khi bà Lan mãi liệt không chịu nhìn đến nó. Bao năm, anh sống vật vờ, cũng không nghĩ đến điều thoát ra nữa. Thêm một điều, anh không thể tin rằng có người phụ nữ nào *dám đến cùng anh* khi biết rõ cái thực trạng anh đang cu rư mang trong đời sống. Vậy mà định mệnh đã đưa em đến thật, giúp anh có một ý niệm rõ ràng trên mọi việc. Anh muốn cởi thoát một lần tất cả những đau khổ cũ. Chính em là người đã tạo cho anh niềm hăng hái đó. Anh cảm ơn em.”

Chiều nay, tôi nghĩ rằng *mình biết rõ về anh hơn bất cứ ai đã từng cho biết*. Không mang chút cảm nghĩ xấu nào về người vợ anh, tôi tự kết luận, mỗi người có một định mệnh riêng, giữa những định mệnh là các liên hệ đã được ông Tư Hồng đan thắt vào nhau bằng những sợi chỉ cùng màu từ tiền kiếp nào xa lắc... *Có phải định mệnh tôi, anh và người đàn bà ấy đã được đan bằng sợi chỉ màu đen buồn bã?* Đâu đó trong hồn là niềm xót thương kỳ lạ cho cả ba, những con người không

biết rồi sẽ tự gỡ thoát thế nào khỏi cái vòng rối rắm của ông Tư Hồng đa sự kia?

Trời mưa làm căn phòng tối lại. Và khi luồng ánh sáng ám áp từ ngọn đèn vàng kê trong góc trần lan khắp mọi xó xỉnh, tôi thốt tiếng lòng nghĩ đến sự cô lẻ đêm nay khi anh đã rời xa. Tôi ngần ngại nói:

“Em yêu anh nên không hề muốn đưa anh vào những nỗi khó khăn suy nghĩ. Nhưng giá đêm nay đi đàn về...”

Chưa kịp dứt lời, đã nghe anh tiếp:

“*Anh sẽ chờ em!* Nếu em không nói ra, anh cũng tự xin em điều ấy thôi.”

Trong Nautique.

Cái việc anh bỏ đi một ngày đã là một biển cô lớn với bạn hữu. Anh Cầm hỏi tôi:

“Anh Ngọc có đến thăm em không?”

Tôi vụt lắc đầu.

Ồi! Tôi những chỉ muốn nói to cho mọi người hay rằng hôm nay tôi đã sống được bên anh một ngày hoàn toàn hạnh phúc, nhưng linh cảm mỗi đe dọa đang phủ chụp, đành phải chối nhận. Tiếng đàn trở nên quuyền rũ, tôi nhìn mọi người mọi vật chung quanh bằng đôi mắt tràn đầy yêu thương.

Trong những lúc ngồi một mình sau hậu trường “nhai lại” (từ ngữ của anh) các câu nói, có hai câu khiến tôi suy nghĩ nhiều hơn cả:

1/ “*Anh Hà hỏi, phải chăng anh đang dần thân và có liệu chừng bất trắc? Anh đáp: ‘Giờ phút này, vấn đề đặt ra không còn là có phải hay không phải, mà chính anh phải bảo cho tôi biết làm cách nào để tránh bớt đi những bất trắc, nếu anh thật sự thương tôi.’*”

2/ “*Anh Hà nói lên nhận xét: ‘Nếu có sự chán nản và chia ly nào giữa hai chúng mình, điều đó chỉ duy nhất từ em mà đến.’* (Khi nghe câu này, tôi đau lòng hỏi: “*Anh có tin vậy không*” thì anh gật nhẹ đầu.)

*

**

Sự trở về có anh chờ đợi là một nỗi reo vui vô cùng trong tâm não, tôi xúc động đến không nói được, vùi mặt vào ngực anh mà nghe thân yêu lạ thường với con người ấy.

Trời mưa tầm tã làm thành những âm thanh buồn rười rượi. Tôi kêu nhỏ:

“Nếu đêm nay không có anh, em không biết làm sao để lấp đầy cho hết nỗi cô đơn.”

Anh vuốt nhẹ tóc tôi:

“Em bé của anh, anh đang ở đây mà!”

Trong bữa ăn khuya, anh vui thích kể về các dự tính làm việc, về cuốn băng nhạc quy tụ tiếng hát bạn hữu, đặc biệt tiếng *violon* của tôi và giọng hát Trương Nguyễn Cao Kỳ, để làm một kỷ vật, khi mà **anh linh cảm rằng “Sự sống ngắn ngủi sẽ chấm dứt một ngày sau đó không xa.”**

Đôi mắt anh sáng lên niềm hoan hỉ:

“Anh không có gì ân hận. Ngày mai dù thế nào, anh cũng không cần. Rồi như bà Kỳ đã đồng ý, sẽ có lần anh đưa em lên Khánh Dương sống ít ngày trọn vẹn. Nếu cuốn băng thành tựu, chúng mình sẽ đi Sài Gòn thăm. (Đôi giọng nghiêm trang) Và nếu em cho phép, anh sẽ về chào mẹ.”

Tôi ngỡ ngàng đến độ cứ tự đưa tay cấu lên da thịt để xác định cho mình mọi sự của hiện tại.

Chúng tôi nói về đủ thứ chuyện, từ chuyện làm ăn cho đến bạn bè, âm nhạc, văn chương. Trước mặt tôi đang hiện hữu người đàn ông tôi đợi chờ trong nhiều năm tháng, từ sự hiểu biết cho đến trái tim sâu sắc. Quả thật là “*trúng số độc đắc*” như một lần trò chuyện cùng một người bạn trai tại Dalat, phân tích về tình yêu, tôi đã nói:

“Tình yêu ví như cuộc số số. Gặp một tình yêu tuyệt mỹ thì cảm bằng như trúng được lô độc đắc. Trên thế gian này, đâu phải ai cũng có điều may mắn ấy. Đến lô an ủi, cả đời, có kẻ còn không hề biết đến nữa thay!”

Đêm thật dịu dàng, chan hòa ánh sáng tình yêu.

Anh có nét ngần ngại:

“Xin cho anh nói một điều, từ 18 năm qua, ngoại trừ những đêm ít oi vì công việc, chưa hề có đêm nào anh vắng nhà vì đàn bà hay tình cảm.”

Tôi bàng hoàng:

“Vậy anh ân hận?”

Anh vụt ghì tôi vào ngực:

“Không đâu, anh sung sướng lắm, và sẽ còn nhiều đêm nữa cho em.”

□

Nha Trang thứ Ba 27/8/1974

Trong Nautique.

Một ngày ít ăn, tắm nắng suốt buổi khiến tôi ngất ngư, ngồi lả vào một góc. Anh xuất hiện đúng vào khi ấy. Tôi mở mắt ngỡ ngàng, xiết tay anh thật chắc:

“Lúc nào anh cũng chỉ đem đến những bất ngờ tuyệt diệu cho em!”

Ngồi xoải dài trên một cành cây trong sân Nautique, tôi nghe anh nói:

“Anh sẽ trở lại với em, lần thứ nhất một ngày một đêm. Lần thứ hai một ngày một đêm rồi lại một ngày. Lần thứ ba một ngày một

đêm rồi lại một ngày một đêm. Cứ mỗi lần, anh tự tăng thêm thời gian kề cận. Và anh sẽ thức sớm đưa em đi uống *café* quán cóc, sau đó đi tắm biển. Chỉ nghĩ như thế mà anh đã nghe xúc động đến run.”

Tôi gật nhẹ:

“Em cũng vậy, mơ ước có anh mà không dám hỏi.”

Anh cười:

“Như vậy, em sẽ chán anh rất dễ.”

Tôi hỏi lại:

“Em hay anh?”

Anh cúi đầu:

“Em! Bởi anh biết rằng không bao giờ anh chán em.”

Điểm đặc biệt là anh thật dịu dàng với tôi, dù trước mặt ai chẳng nữa. Lúc nào anh cũng tạo được trong tôi cái ấn tượng sâu sắc rằng tôi đang là một đứa bé cần được yêu chiều săn sóc. Đôi lúc hỏi tại sao có điều này thì anh đáp:

“Em là một đứa trẻ thơ thật sự đó chứ. Thân hình đã mỏng manh, ***tâm hồn em lại càng mỏng manh hơn nữa.***”

Và luôn luôn anh tiếp:

“Khi chúng mình đến cùng nhau thì anh đã không còn gì trao tặng cho em ngoài một tấm lòng duy nhất. Những yêu chiều thế này đâu sá gì so với các ân tình anh đã nhận từ em.”

[]

Nha Trang, thứ Tư 28/8/1974

Hình như trong lòng có nỗi vỡ tan về một ước mơ khiến tôi lười biếng ăn ngủ đâm thành một mối đến gần quy ngã. Tôi yêu anh tha thiết nhưng không tin tưởng rằng mình sẽ có hạnh phúc; cương quyết trong sự dấn thân, nhưng phải nhận thực, đằng sau sự dấn thân là cả một nỗi khủng khiếp cô đơn.

Tôi không tự hiểu mình. *Bây giờ lại sợ rằng đang âm thầm rơi vào cái vòng muốn có anh liên tục.*

[]

Nha Trang, thứ Năm 29/8/1974

11:30 khuya.

Tôi và anh đi bộ từ căn nhà Quang Trung ra phố tìm cái ăn. Ôi! Sao mà thật dễ thương trong ban đêm! Tiếng gót giày reo vang những âm thanh rung cảm. Hơi gió biển từ hướng Yersin thổi về phố thị cái mùi mang mang say đắm. Các bụi dừa hai bên đường thoảng đưa tiếng thì thầm hoan lạc. Tôi cứ liếc trộm con người cao lớn bên cạnh để tự xác định cho mình một sự thật. Sự thật giống như một chân lý, suốt đời tôi vẫn hoài mong.

Xiết tay tôi, anh bắn khoả nhiều lần với câu hỏi:

“Em có khoẻ không?”

“Anh là sức khoẻ của em!”, tôi thành thật đáp.

Trời mưa lất phất. Nép sát vào cái dǎng khinh khoát bên cạnh, tôi tự thấy mình giống y như một đũa trẻ yếu đuối để phải thêm muốn một tình cha nâng đỡ. Ý nghĩ bất chợt làm trái tim chao đảo. ***Có phải tôi đang yêu anh, trên hết, như yêu một người cha mà tôi thiếu từ thuở bé? Có phải tình yêu cho anh vượt cao hơn cả chỉ vì anh đã đáp ứng được những gì tôi hoài vọng từ thuở ấu thơ?***

Điều khám phá này ngạc nhiên nhưng có nhiều điểm đúng. Đôi lần tôi vẫn tự hỏi, trong số nhiều người đàn ông đeo đuổi bây giờ và ngày trước, sao tôi chỉ chọn anh, con người “trắng tay” với một thực trạng bǎm dính như một bóng ma khủng khiếp? Sao chỉ anh mới đủ khả năng chế ngự được tình cảm lãnh đạm đến gần như tàn nhẫn trong tôi?

Đêm nay, một cách mơ hồ, tôi đã tìm ra câu đǎp. Dẫu rằng hiện tại này còn quá mới mẻ để tôi khó thể kết luận cho chính xác những gì đang suy nghĩ, nhưng, điều mà tôi nhận biết chính là ***sự dịu dàng quá đỗi từ anh đã làm ngã gục được tôi***. Bản chất cương quyết như mềm đi trước cái cười hiền ái. Nỗi đam mê rộng lớn, sự tự do trên quý nhường bước hẳn trước khuôn mặt anh sâu kín nỗi buồn. Anh không phải chỉ “*say đắm yêu tôi*” như bao kẻ từng làm trong quá khứ. Trên rất nhiều mặt, anh còn tỏ lộ được với tôi tình cảm thiết tha của một người cha không bao giờ muốn bỏ rơi con mình, ngay cả khi nó phạm vào những tội lỗi khó tha thứ dưới mắt nhiều con người đang sống chung quanh.

□

Nha Trang, thứ Sáu 30/8/1974

Tan *dancing*, bước bên nhau trên con đường Yersin tĩnh lặng, đôi vai tôi lọt gọn trong vòng tay anh.

Trời đêm im mát. Gió thoảng mùi biển mặn. Tiếng sóng thét đuổi sau lưng. Tôi thốt mơ màng, cơ hồ như đang được trở lại cái thời biết yêu lần thứ nhất. Hai mươi lăm năm, tôi mới bắt gặp chính đam mê và tuổi trẻ thật sự của mình trên bóng dǎng người đàn ông bên cạnh. Một sự gặp gỡ muộn màng vương màu nước mắt, nhưng tràn đầy ảm áp tin yêu.

Trên phố khuya, chúng tôi như hai con vạc ăn đêm, hòa chung vào cái thế giới nghèo nàn mà đầy thi vị của những con người quen sống đời kham khổ. Các rạp hát, cửa hàng, quán xá đều chìm sâu trong giấc ngủ mệt mỏi. Chỉ còn lại những gánh cháo khuya, các gánh bánh ú bánh chưng có chiếc đèn hột vịt treo nơi đầu giống, biểu tượng cho một thế giới bí mật, trong những mùa nghỉ hè thuở nhỏ, tôi vẫn quý yêu.

Trái tim bỗng ngập đầy nỗi băng khuâng khó tả. Một ngày rồi mọi sự cũng hết. Hiện tại nào cũng tàn phai theo năm tháng. Nhưng *có một điều tôi nắm chắc, "cho dù thời gian có trôi, không gian có đổi*

thì những kỷ niệm và các hình ảnh ghi nhận đêm nay của Nha Trang vẫn không bao giờ biến thể được trong tôi".

Nép sát anh trên vỉa hè rạp Tân Quang, *soirée* xanh nhạt phủ dài tận gót, tôi đợi nướng hai trái bắp và nghe anh nói:

“Tại sao có những con người cứ thích vào Lys ăn những tô cháo trắng đắt tiền mà không bao giờ biết đến sự lang thang vỉa hè thế này, vừa rẻ lại vừa giúp được cho những người nghèo phương tiện để kiếm sống, em nhỉ?”

Tôi không ngạc nhiên với câu hỏi này. Càng đi sâu vào đời nhau, điểm **đạo đức căn bản** anh ghi giữ trong tâm hồn là điều tôi khám phá ra mỗi ngày một nhiều hơn nữa. Sự kiện trước khi gặp tôi, anh “*không hề mang ý nghĩ từ bỏ người vợ dù đời sống lứa đôi có đau khổ cỡ nào chẳng nữa*”; sự kiện “*thà anh chịu mất công việc và tiền bạc chứ không thà chịu tiếng bát nghĩa với đồng nghiệp anh em*” (như một câu chuyện đồn đãi trong giới *dancing* Nha Trang) đã là những cách hành xử phơi bày rõ rệt đặc tính trọng nhân nghĩa trong tâm hồn anh.

Đây cũng là một trong vài điều kiện quan yếu tôi tìm nơi người đàn ông trước khi gửi sâu xa tâm hồn mình cho họ.

*

**

Đêm khuya trong căn nhà âm, trình bày với anh về nỗi tiếc nuối theo những tài hoa bấy lâu anh đứng đưng từ bỏ, tôi xin anh phần đầu trở lại, có tôi cùng giúp sức.

Anh nghiêm trang đáp:

“Em không nhận thấy rằng ***anh đang bắt đầu lại từ em*** đó sao? Vì cuộc sống, anh vẫn làm việc, nhưng trong cách thế chán chường mệt mỏi. *Chỉ có em, con người kỳ lạ đã mang rất nhiều hứng khởi đến cho anh.* Ngày nào còn được nhìn thấy em, ngày ấy anh còn yêu đời và ham sống.”

[]